



Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2023

## GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 8482/2023/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty CP Khoa Học công nghệ Táo VN

Địa chỉ: Xóm 6, Xã Quỳnh Lương, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: 02383660678

Fax: 02383660678

Email: congtypharma123@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe VASTCOM BONJOINT;; do:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BMP

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Tân Đình, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam sản xuất, phù hợp:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, Số: 57B/2023/TCSP-BMP, ngày 27/10/2023 (Đính kèm Bản tiêu chuẩn sản phẩm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Hùng Long**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3/2023/2901494848-DKCB

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty CP Khoa Học công nghệ Tảo VN

Địa chỉ: Xóm 6, Xã Quỳnh Lương, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: 02383660678

Fax: 02383660678

E-mail: congtypharma123@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2901494848

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

### II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe VASTCOM BONJOINT

2. Thành phần:

Thành phần cho 01 viên nén có chứa:

Bột Tảo Spirulina: 200 mg

Ayuflex (Terminalia chebula - Chiết xuất quả Chiêu liêu): 125 mg

Chiết xuất vỏ Liễu trắng (Salix alba): 120 mg

Lanconone: 70mg

(Chiết xuất cao hỗn hợp các nguyên liệu sau: Nhựa cây nhũ hương (Boswellia serrata), nhựa thơm cây Mukul (Commiphora mukul), chiết xuất gừng (Zingiber officinale), Nhân sâm Ấn Độ (Withania somnifera), Lá cây cúc tần (Pluchea lanceolata), Rễ cây tỳ giải (Smilax china), Vỏ cây hoàng bá nam (Oroxylum indicum)).

Cao khô Thanh ngâm (Picria fel-terrae): 60 mg

Chiết xuất Nguru tất (Achyranthes bidentata): 45mg

Cao lá lốt (Piper lolot): 40mg

Acid hyaluronic: 30 mg

Nano-Precipitated Calcium Carbonate (Chứa Canxi 12mg): 30 mg  
(kích thước hạt 50-80nm)

Magie lactat (Chứa Magie 3,56mg): 30 mg

Bromelain 2400GDU/g (từ quả dứa): 30 mg

Vitamin D3 (Cholecalciferol): 200 IU

Vitamin K2 - MK7 2000ppm (Menaquinon): 100 mcg

Phụ liệu: chất độn (Avicel), chất ổn định (amidon, PVP K30 (Polyvinyl Pyrrolidone K30)), chất chống đông vón (talc, magie stearate), chất làm bóng (HPMC (Hydroxypropyl methylcellulose), PEG (Polyethylene Glycol)).

\* Tỷ lệ thảo mộc thô/cao, chiết xuất: 10/1

### 3. Chi tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Nguru tất	Định tính	Dương tính
2	Vỏ liễu trắng	Định tính	Dương tính
3	Lá lốt	Định tính	Dương tính
4	Acid hyaluronic	Mg/viên	30 ± 20%

### 4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

### 5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PET, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Vỉ 5 viên, 10 viên, 14 viên, 15 viên: Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ.

Hộp 1 lọ. Lọ: 20 viên, 28 viên, 30 viên, 42 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên, 240 viên.

- Dạng bào chế: viên nén

- Khối lượng trung bình viên: 1300 mg ± 7,5%

### 6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BMP

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, Số: 57B/2023/TCSP-BMP, ngày 27/10/2023 (Đính kèm Bản tiêu chuẩn sản phẩm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Nghệ An, ngày 11 tháng 11 năm 2023  
CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẠO VN

Nguyễn Văn Hùng

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

# VASTCOM BONJOINT



Thực phẩm bảo vệ sức khỏe



# VASTCOM BONJOINT

### THÀNH PHẦN:

Thành phần cho 01 viên nên có chứa:  
Bột Tảo Spirulina: 200 mg  
Ayuflex : 125 mg  
(Terminalia chebula - Chiết xuất quả Chiêu liểu)  
Chiết xuất vỏ Liễu trắng (Salix alba): 120 mg  
Lanconone: 70mg  
(Chiết xuất cao hỗn hợp các nguyên liệu sau: Nhựa cây nhũ hương (Boswellia serrata), nhựa thơm cây Mukul (Commiphora mukul), chiết xuất gừng (Zingiber officinale), Nhân sâm Ấn Độ (Withania somnifera), Lá cây cúc tần (Pluchea lanceolata), Rễ cây tỷ giải (Smilax china), Vỏ cây hoàng bá nam (Oroxylum indicum)).  
Cao khô Thanh ngâm (Picria fel-terrae): 60 mg  
Chiết xuất Ngưu tất (Achyranthes bidentata): 45mg  
Cao lá lốt (Piper lolot): 40mg  
Acid hyaluronic: 30 mg  
Nano-Precipitated Calcium Carbonate : 30 mg (Chứa Canxi 12mg) (kích thước hạt 50-80nm)  
Magie lactat (Chứa Magie 3,56mg): 30 mg  
Bromelain 2400GDU/g (từ quả dứa): 30 mg  
Vitamin D3 (Cholecalciferol): 200 IU  
Vitamin K2 - MK7 2000ppm (Menaquinon): 100 mcg  
Phụ liệu: chất độn (Avicel), chất ổn định (amidon, PVP K30 (Polyvinyl Pyrrolidone K30)), chất chống đông vón (talc, magie stearate), chất làm bóng (HPMC (Hydroxypropyl methylcellulose), PEG (Polyethylene Glycol)).  
\* Tỷ lệ thảo mộc thô/cao, chiết xuất: 10/1

- Dạng bào chế: viên nén
- Khối lượng trung bình viên: 1300 mg ± 7,5%

### CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ mạnh gân cốt, hỗ trợ giảm các triệu chứng đau lưng, mỏi gối, đau nhức xương khớp do viêm khớp.

### ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người lớn bị đau lưng, mỏi gối, đau nhức xương khớp do viêm khớp

LSX:

NSX:

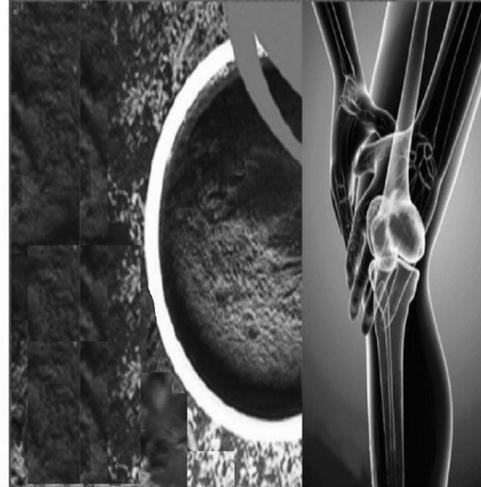
HSD:

Hộp ... viên

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe



# VASTCOM BONJOINT



Hộp ... viên

### CÁCH DÙNG:

Người lớn: Uống 1 viên/lần x 2 lần/ngày.

Lưu ý:

Người đang sử dụng thuốc tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.

Không dùng cho phụ nữ có thai, cho con bú, băng huyết, người bệnh nặng về gan thận, người dưới 18 tuổi, người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

\*Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

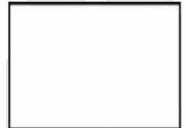
### BẢO QUẢN:

Nơi khô mát, tránh ánh sáng mặt trời. Để xa tầm tay trẻ em

THỜI HẠN SỬ DỤNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

### TIÊU CHUẨN: TCCS

### SỐ BKSP:



Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty công bố:

**CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VN**

Địa chỉ: Xóm 6, Xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Nhà sản xuất:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BMP**

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Tân Đình, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

Xuất xứ: Việt Nam



Chăm sóc khách hàng: 098 9432367

**NHÃN LỘ**



Thực phẩm bảo vệ sức khỏe



**VASTCOM**

**BONJOINT**

**THÀNH PHẦN:**

Thành phần cho 01 viên nén có chứa:  
Bột Tảo Spirulina: 200 mg  
Ayuflex : 125 mg  
(Terminalia chebula - Chiết xuất quả Chiêu liêu)  
Chiết xuất vỏ Liễu trắng (Salix alba): 120 mg  
Lanconone: 70mg  
(Chiết xuất cao hỗn hợp các nguyên liệu sau: Nhựa cây nữ hương (Boswellia serrata), nhựa thom cây Mukul (Commiphora mukul), chiết xuất gừng (Zingiber officinale), Nhân sâm Ấn Độ (Withania somnifera), Lá cây cúc tần (Pluchea lanceolata), Rễ cây tỳ giải (Smilax china), Vỏ cây hoàng bá nam (Oroxylum indicum)).  
Cao khô Thanh ngâm (Picria fel-terrae): 60 mg  
Chiết xuất Ngưu tất (Achyranthes bidentata): 45mg  
Cao lá lốt (Piper lolot): 40mg  
Acid hyaluronic: 30 mg  
Nano-Precipitated Calcium Carbonate : 30 mg  
(Chứa Canxi 12mg) (kích thước hạt 50-80nm)  
Magie lactat (Chứa Magie 3,56mg): 30 mg  
Bromelain 2400GDU/g (từ quả dứa): 30 mg  
Vitamin D3 (Cholecalciferol): 200 IU  
Vitamin K2 - MK7 2000ppm (Menaquinon): 100 mcg  
Phụ liệu: chất độn (Avicel), chất ổn định (amidon, PVP K30 (Polyvinyl Pyrrolidone K30)), chất chống đông vón (talc, magie stearate), chất làm bóng (HPMC (Hydroxypropyl methylcellulose), PEG (Polyethylene Glycol)).  
\* Tỷ lệ thảo mộc thô/cao, chiết xuất: 10/1

- **Dạng bào chế:** viên nén
- **Khối lượng trung bình viên:** 1300 mg ± 7,5%

**CÔNG DỤNG:**

Hỗ trợ mạnh gân cốt, hỗ trợ giảm các triệu chứng đau lưng, mỏi gối, đau nhức xương khớp do viêm khớp.

**ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:**

Người lớn bị đau lưng, mỏi gối, đau nhức xương khớp do viêm khớp

LSX:

NSX:

HSD:

**CÁCH DÙNG:**

Người lớn: Uống 1 viên/lần x 2 lần/ngày.

Lưu ý:

Người đang sử dụng thuốc tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.

Không dùng cho phụ nữ có thai, cho con bú, băng huyết, người bệnh nặng về gan thận, người dưới 18 tuổi, người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

\*Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

**BẢO QUẢN:**

Nơi khô mát, tránh ánh sáng mặt trời. Để xa tầm tay trẻ em

**THỜI HẠN SỬ DỤNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**TIÊU CHUẨN:** TCCS

**SỐ ĐKSP:**



**Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm:**

Công ty công bố:

**CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VN**

Địa chỉ: Xóm 6, Xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Nhà sản xuất:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BMP**

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

**Xuất xứ: Việt Nam**

Lộ ... viên



Chăm sóc khách hàng: 098 9432367

# NHÃN VỈ

*Thực phẩm bảo vệ sức khỏe*

**VASTCOM BONJOINT**

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VN



*Thực phẩm bảo vệ sức khỏe*

**VASTCOM BONJOINT**

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VN

*Thực phẩm bảo vệ sức khỏe*

**VASTCOM BONJOINT**

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VN

*Thực phẩm bảo vệ sức khỏe*

**VASTCOM BONJOINT**

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VN

LSX:

NSX:

HSD: